ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 2828/QĐ.Ct.TCCB.96	*Cần Thơ, ngày 30 tháng 12 năm 1996*

QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CẦN THƠ
"V/v đổi tên Chi cục Quản lý Thủy nông thành Chi cục Thủy lợi tỉnh Cần Thơ"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

- Căn cứ Luật tổ chức hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 21/06/1994;

- Căn cứ Thông tư số 07/LB.TT ngày 24/04/1996 của Liên Bộ Nông nghiệp - Phát triển Nông thôn và Ban Tổ chức Cán bộ Chính phủ; Hướng dẫn 390 NN-TCCB/HD ngày 01/10/1996 của Bộ Trưởng Bộ Nông nghiệp - Phát triển Nông thôn quy định chức năng, nhiệm vu, quyền hạn, tổ chức bộ máy và biên chế của Chi Cục quản lý nước & Công tình Thủy lợi trực thuộc Sở Nông nghiệp & Phát triển Nong thôn;

- Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (tại văn bản số 487.CV.NN.96 ngày 10/12/1996) và Trưởng ban tổ chức chính quyền tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

ĐIỀU I: Nay đổi tên *Chi cục Quản lý Thủy nông* thành tên mới: ***CHI CỤC THỦY LỢI*** trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tỉnh Cần Thơ quản lý toàn diện. Đồng thời chịu sự quản lý, hướng dẫn về nghiệp vụ chuyên môn của Cục Quản lý Nước và Công trình Thủy lợi; Cục Phòng chống Lụt bão và Quản lý Đê điều thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

Chi cục Thủy lợi là tổ chức quản lý nhà nước chuyên ngành, có tư cách pháp nhân, được phép sử dụng con dấu, mở tài khoản riêng và được hưởng kinh phí từ ngân sách nhà nước.

ĐIỀU II: Chi cục Thủy lợi có nhiệm vụ như sau :

1- Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn hướng dẫn và kiểm tra việc thi hành pháp luật vệ tài nguyên nước và công trình thủy lợi ở địa phương theo phân cấp.

2- Giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn quản lý các quy hoạch về tài nguyên nước (trừ nước khoáng và nước địa nhiệt) và công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Cần Thơ, kể cả các công trình đê điều và phòng chống lụt bão theo sự phân cấp của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn.

3- Xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn và hàng năm về quản lý tài nguyên nước (trừ nước khoáng và nước địa nhiệt) và công trình thủy lợi bao gồm: Kế hoạch điều tra cơ bản, thiết kế quy hoạch tưới tiêu phục vụ sản xuất, đại tu, sửa chữa nâng cấp, bổ sung và hoàn thiện công trình thủy lợi; giao thu, khoán chi cho các Công ty, Xí nghiệp Khai thác Công trình Thủy lợi để Sở NN&PTNT tổng hợp trình UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp & PTNT xem xét. Theo dõi, chỉ đạo thực hiện kế hoạch đó khi được duyệt.

4- Giúp Sở NN&PTNT quản lý và thẩm định các dự án sửa chữa nâng cấp, bổ sung và hoàn thiện công trình thủy lợi bằng nguồn vốn thủy lợi phí hoặc bằng ngân sách của tỉnh cấp.

5- Thực hiện nhiệm vụ thường trực Hội đồng nghiệm thu bàn giao các công trình thủy lợi thuộc nguồn vốn địa phương đầu tư; Tham gia với tư cách là thành viên Hội đồng nghiệm thu bàn giao cơ sở các công trình thủy lợi do nguồn vốn ngân sách Trung ương đầu tư, Bộ quản lý vào sử dụng.

6- Giúp Sở NN&PTNT chỉ đạo việc vận hành các hệ thống công trình thủy lợi thuộc tỉnh quản lý, chỉ đạo công tác phòng, chống úng, hạn, khắc phục hậu quả thiên tai và đảm bảo an toàn công trình thủy lợi, chống ô nhiễm nguồn nước và môi trường nước.

7- Thực hiện chức năng quản lý nhà nước đối với các Công ty, Xí nghiệp khai thác công trình thủy lợi và về nước sạch nông thôn trên địa bàn tỉnh.

8- Tổ chức và chỉ đạo thực hiện công tác thanh tra chuyên ngành ở địa phương theo Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

9- Cấp và thu hồi giấy phép sử dụng nguồn nước (trừ nước khoáng và nước địa nhiệt) và khai thác công trình thủy lợi ở địa phương theo sự phân cấp của Bộ Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn và UBND tỉnh.

10- Chỉ đạo thực hiện và ứng dụng các tiến bộ khoa học và công nghệ vào lĩnh vực quản lý tài nguyên nước (trừ nước khoáng và nước địa nhiệt) và khai thác công trình thủy lợi vào phòng chống lụt bão - giảm nhẹ thiên tai và quản lý đê điều.

11- Thực hiện nhiệm vụ văn phòng thường trực của Ban Chỉ huy Phòng Chống Lụt Bão Tỉnh.

12- Quản lý tổ chức, biên chế và tài sản được giao theo đúng quy định của Giám đốc Sở NN&PTNT và Ủy ban nhân dân tỉnh.

ĐIỀU III: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với nội dung quyết này không còn hiệu thi hành.

ĐIỀU IV: Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng ban tổ chức Chính quyền tỉnh; Giám đốc Sở: Tài chính - Vật giá, Nông nghiệp & Phát triển Nông thôn; Chủ tịch UBND Thành phố Cần Thơ, Chủ tịch UBND các huyện; Chi cục Thủy lợi tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

KT. CHỦ TỊCH UBND TỈNH CẦN THƠ
PHÓ CHỦ TỊCH
BÙI HỮU TRÍ